

Số: **3882** /QĐ-UBND

Hải Phòng, ngày **21** tháng **9** năm 2026

QUYẾT ĐỊNH

**Về việc thu hồi Danh hiệu làng nghề, Bằng công nhận làng nghề
đối với 28 làng nghề trên địa bàn thành phố Hải Phòng**

ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16/6/2025;

Căn cứ Nghị định số 52/2018/NĐ-CP ngày 12/4/2018 của Chính phủ về phát triển ngành nghề nông thôn;

Căn cứ Nghị định số 131/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 của Chính phủ về phân định thẩm quyền của chính quyền địa phương 02 cấp trong lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Nông nghiệp và Môi trường;

Căn cứ các Quyết định của Ủy ban nhân dân tỉnh Hải Dương: Số 2765/QĐ-UBND ngày 31/7/2007, số 3767/QĐ-UBND ngày 17/10/2008, số 458/QĐ-UBND ngày 09/02/2010, số 3476/QĐ-UBND ngày 01/9/2004, số 934/QĐ-UBND ngày 16/3/2006, số 2159/QĐ-UBND ngày 28/7/2011, số 3204/QĐ-UBND ngày 28/12/2013 về việc công nhận danh hiệu làng nghề Công nghiệp - Tiểu thủ công nghiệp;

Căn cứ các Quyết định của Ủy ban nhân dân thành phố Hải Phòng: Số 1882/QĐ-UBND ngày 01/10/2007, số 46/QĐ-UBND ngày 09/01/2009 về việc công nhận làng nghề;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Nông nghiệp và Môi trường tại Tờ trình số 898/TTr-SNNMT ngày 14 tháng 9 năm 2026.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Thu hồi Danh hiệu làng nghề Công nghiệp – Tiểu thủ công nghiệp đối với **24** làng nghề có tên tại Phụ lục 1 kèm theo Quyết định này.

Điều 2. Thu hồi Bằng công nhận làng nghề đối với **04** làng nghề có tên tại Phụ lục 2 kèm theo Quyết định này.

Điều 3. Trách nhiệm thực hiện

1. Ủy ban nhân dân các xã, phường, đặc khu liên quan có trách nhiệm thông báo tới các tổ chức, hộ gia đình, cá nhân trong làng nghề và tổ chức triển khai thực hiện Quyết định này trên địa bàn.

2. Sở Nông nghiệp và Môi trường, Ủy ban nhân dân các xã, phường, đặc khu liên quan chịu trách nhiệm trong phạm vi chức năng, nhiệm vụ được giao về việc



m

rà soát, kiểm tra và đề xuất thu hồi danh hiệu làng nghề; bảo đảm tính chính xác, khách quan, đầy đủ của hồ sơ, căn cứ và nội dung trình theo đúng quy định của pháp luật.

Điều 4. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân thành phố; Giám đốc các Sở: Nông nghiệp và Môi trường, Công Thương, Văn hóa, Thể thao và Du lịch, Khoa học và Công nghệ; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các xã, phường, đặc khu; Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị và các tổ chức, cá nhân có liên quan căn cứ Quyết định thi hành.

Quyết định này có hiệu lực từ ngày ký./.

Nơi nhận:

- Như Điều 4;
- CT, các PCT UBND TP;
- Công an thành phố;
- Các PCVP UBND TP;
- Công TTĐT TP;
- Lưu: VT, N.T.Hiếu.

mr

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Trần Văn Quân

Phụ lục 1
DANH SÁCH 24 LÀNG NGHỀ THU HỒI DANH HIỆU
LÀNG NGHỀ CÔNG NGHIỆP- TIỂU THỦ CÔNG NGHIỆP
 (Kèm theo Quyết định số **3882/QĐ-UBND** ngày **21.../...9.../2026**
 của UBND thành phố Hải Phòng)

Số TT	Tên làng nghề	Lý do thu hồi
1	Làng nghề mộc thôn Lê Xá, xã Mao Điền	Không đạt tiêu chí về tỷ lệ số hộ tham gia hoạt động ngành nghề nông thôn và hoạt động sản xuất kinh doanh ổn định.
2	Làng nghề sản xuất đồ mộc Trại Như, xã Thượng Hồng	Không đạt tiêu chí về tỷ lệ số hộ tham gia hoạt động ngành nghề nông thôn và hoạt động sản xuất kinh doanh ổn định.
3	Làng nghề thùng rọ Nai Trì, xã Thanh Miện	Không đạt tiêu chí về tỷ lệ số hộ tham gia hoạt động ngành nghề nông thôn và hoạt động sản xuất kinh doanh ổn định.
4	Làng nghề bánh đa Hội Yên, xã Nam Thanh Miện	Không đạt tiêu chí về tỷ lệ số hộ tham gia hoạt động ngành nghề nông thôn và hoạt động sản xuất kinh doanh ổn định.
5	Làng nghề mây giang xiên, bánh đa Tào Khê, xã Nam Thanh Miện	Không đạt tiêu chí về tỷ lệ số hộ tham gia hoạt động ngành nghề nông thôn và hoạt động sản xuất kinh doanh ổn định.
6	Làng nghề nấu rượu, thêu, ren Văn Giang, xã Hồng Châu	Không đạt tiêu chí về tỷ lệ số hộ tham gia hoạt động ngành nghề nông thôn và hoạt động sản xuất kinh doanh ổn định.
7	Làng nghề thêu ren Nhũ Tĩnh, xã Tứ Kỳ	Không đạt tiêu chí về tỷ lệ số hộ tham gia hoạt động ngành nghề nông thôn và hoạt động sản xuất kinh doanh ổn định.
8	Làng nghề rèn - mộc Kiêm Tân, xã Tân Kỳ	Không đạt tiêu chí về tỷ lệ số hộ tham gia hoạt động ngành nghề nông thôn và hoạt động sản xuất kinh doanh ổn định.
9	Làng nghề thêu ren La Xá, xã Tân Kỳ	Không đạt tiêu chí về tỷ lệ số hộ tham gia hoạt động ngành nghề nông thôn và hoạt động sản xuất kinh doanh ổn định.
10	Làng nghề thêu ren Nghi Khê, xã Tân Kỳ	Không đạt tiêu chí về tỷ lệ số hộ tham gia hoạt động ngành nghề nông thôn và hoạt động sản xuất kinh doanh ổn định.

107

Số TT	Tên làng nghề	Lý do thu hồi
11	Làng nghề mộc An Lại, xã Tân Kỳ	Không đạt tiêu chí về tỷ lệ số hộ tham gia hoạt động ngành nghề nông thôn và hoạt động sản xuất kinh doanh ổn định.
12	Làng nghề mộc, thêu, ren làng Gạch, xã Yết Kiêu	- Không đạt tiêu chí về tỷ lệ số hộ tham gia hoạt động ngành nghề nông thôn và hoạt động sản xuất kinh doanh ổn định. - Không đáp ứng các điều kiện bảo vệ môi trường làng nghề theo quy định.
13	Làng nghề mộc Nguyễn Xá, phường Thạch Khê	- Không đạt tiêu chí về tỷ lệ số hộ tham gia hoạt động ngành nghề nông thôn và hoạt động sản xuất kinh doanh ổn định. - Không đáp ứng các điều kiện bảo vệ môi trường làng nghề theo quy định.
14	Làng nghề chế biến nông sản thực phẩm Tống Bường, phường Nguyễn Đại Năng	- Không đạt tiêu chí về tỷ lệ số hộ tham gia hoạt động ngành nghề nông thôn và hoạt động sản xuất kinh doanh ổn định. - Không đáp ứng các điều kiện bảo vệ môi trường làng nghề theo quy định.
15	Làng nghề chế biến thực phẩm An Thủy, phường Nguyễn Đại Năng	- Không đạt tiêu chí về tỷ lệ số hộ tham gia hoạt động ngành nghề nông thôn và hoạt động sản xuất kinh doanh ổn định. - Không đáp ứng các điều kiện bảo vệ môi trường làng nghề theo quy định.
16	Làng nghề sản xuất Chổi Chít Mật Sơn, phường Chu Văn An	- Không đạt tiêu chí về tỷ lệ số hộ tham gia hoạt động ngành nghề nông thôn và hoạt động sản xuất kinh doanh ổn định. - Không đáp ứng các điều kiện bảo vệ môi trường làng nghề theo quy định.
17	Làng nghề làm hương Dưỡng Thái Bắc, xã Phú Thái	Không đạt tiêu chí về tỷ lệ số hộ tham gia hoạt động ngành nghề nông thôn và hoạt động sản xuất kinh doanh ổn định.
18	Làng nghề dệt chiếu cói thôn Nhan Bàu, xã Hà Đông	- Không đạt tiêu chí về tỷ lệ số hộ tham gia hoạt động ngành nghề nông thôn và hoạt động sản xuất kinh doanh ổn định. - Không đáp ứng các điều kiện bảo vệ môi trường làng nghề theo quy định.

Số TT	Tên làng nghề	Lý do thu hồi
19	Làng nghề đan mây tre Chằm, xã Gia Lộc	Không đạt tiêu chí về tỷ lệ số hộ tham gia hoạt động ngành nghề nông thôn và hoạt động sản xuất kinh doanh ổn định.
20	Làng nghề Gò tôn, xã Gia Lộc	- Không đạt tiêu chí về tỷ lệ số hộ tham gia hoạt động ngành nghề nông thôn và hoạt động sản xuất kinh doanh ổn định. - Không đáp ứng các điều kiện bảo vệ môi trường làng nghề theo quy định.
21	Làng nghề mộc Đức Đại, xã Gia Lộc	- Không đạt tiêu chí về tỷ lệ số hộ tham gia hoạt động ngành nghề nông thôn và hoạt động sản xuất kinh doanh ổn định. - Không đáp ứng các điều kiện bảo vệ môi trường làng nghề theo quy định.
22	Làng nghề mộc thôn Bắc, xã Lai Khê	Không đạt tiêu chí về tỷ lệ số hộ tham gia hoạt động ngành nghề nông thôn và hoạt động sản xuất kinh doanh ổn định.
23	Làng nghề mộc Đức Minh, phường Lê Thanh Nghị	- Không đạt tiêu chí về tỷ lệ số hộ tham gia hoạt động ngành nghề nông thôn và hoạt động sản xuất kinh doanh ổn định. - Không đáp ứng các điều kiện bảo vệ môi trường làng nghề theo quy định.
24	Làng nghề mây giang xiên, bánh đa Đào Lâm, xã Nguyễn Lương Bằng	Không đạt tiêu chí về tỷ lệ số hộ tham gia hoạt động ngành nghề nông thôn và hoạt động sản xuất kinh doanh ổn định.

*** Ghi chú:**

- Giấy chứng nhận làng nghề, công nhận danh hiệu làng nghề (nếu có) hết hiệu lực kể từ ngày Quyết định này có hiệu lực.

- Việc thu hồi Danh hiệu làng nghề đối với 24 làng nghề nêu trên không làm ảnh hưởng đến quyền, lợi ích hợp pháp của các tổ chức, cá nhân đang hoạt động sản xuất, kinh doanh; việc quản lý hoạt động sản xuất, kinh doanh, đất đai, môi trường và các nội dung có liên quan tiếp tục được thực hiện theo quy định của pháp luật hiện hành.

me

Phụ lục 2

DANH SÁCH 04 LÀNG NGHỀ THU HỒI BẰNG CÔNG NHẬN LÀNG NGHỀ
(Kèm theo Quyết định số **3282/QĐ-UBND** ngày **21/...9.../2026**
của UBND thành phố Hải Phòng)

Số TT	Tên làng nghề	Lý do thu hồi
1	Làng nghề mây tre đan Chính Mỹ, Phường Lê Ích Mộc	- Không đạt tiêu chí về tỷ lệ số hộ tham gia hoạt động ngành nghề nông thôn và hoạt động sản xuất kinh doanh ổn định. - Không đáp ứng các điều kiện bảo vệ môi trường làng nghề theo quy định.
2	Làng nghề mây tre đan Tiên Sa, phường An Hải	- Không đạt tiêu chí về tỷ lệ số hộ tham gia hoạt động ngành nghề nông thôn và hoạt động sản xuất kinh doanh ổn định. - Không đáp ứng các điều kiện bảo vệ môi trường làng nghề theo quy định.
3	Làng nghề mộc nội thất Kha Lâm, phường Phù Liễn	- Không đạt tiêu chí về tỷ lệ số hộ tham gia hoạt động ngành nghề nông thôn và hoạt động sản xuất kinh doanh ổn định. - Không đáp ứng các điều kiện bảo vệ môi trường làng nghề theo quy định.
4	Làng nghề nuôi trồng thủy sản Tân Thành, phường Dương Kinh	- Không đạt tiêu chí về tỷ lệ số hộ tham gia hoạt động ngành nghề nông thôn và hoạt động sản xuất kinh doanh ổn định. - Không đáp ứng các điều kiện bảo vệ môi trường làng nghề theo quy định.

*** Ghi chú:**

- Bảng công nhận làng nghề đã được cấp hết hiệu lực kể từ ngày Quyết định này có hiệu lực.

- Việc thu hồi Bảng công nhận làng nghề đối với 04 làng nghề nêu trên không làm ảnh hưởng đến quyền, lợi ích hợp pháp của các tổ chức, cá nhân đang hoạt động sản xuất, kinh doanh; việc quản lý hoạt động sản xuất, kinh doanh, đất đai, môi trường và các nội dung có liên quan tiếp tục được thực hiện theo quy định của pháp luật hiện hành.
- 